

Số: **1759** /SNN-QLCT

Quảng Trị, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Về việc tham gia góp ý dự thảo các
Thông tư hướng dẫn Nghị định số
68/2019/NĐ-CP

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị

Căn cứ văn bản số 1611/SXD-QLXD ngày 11/10/2019 của Sở Xây dựng về việc góp ý dự thảo các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 68/2019/NĐ-CP.

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các phòng, đơn vị thuộc Ngành, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị tham gia một số ý kiến sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung dự thảo các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 68/2019/NĐ-CP.

2. Tuy nhiên, về chi tiết các điều khoản trong dự thảo các Thông tư, đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, bổ sung hoàn thiện một số nội dung:

- Đối với Thông tư hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng:

+ Tại khoản 4, Điều 5 có quy định "4. Trường hợp dự án được quản lý theo hình thức ban quản lý dự án chuyên ngành, ban quản lý dự án khu vực là đơn vị hạch toán phụ thuộc sử dụng tư cách pháp nhân của công ty mẹ để quản lý thực hiện dự án hoặc theo hình thức chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện năng lực để trực tiếp quản lý dự án, chi phí quản lý dự án xác định theo định mức ban hành tại bảng số 01 kèm theo Thông tư này và điều chỉnh với hệ số $k = 0,8$ ". Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét đối với trường hợp **Ban quản lý dự án chuyên ngành, ban quản lý dự án khu vực theo hình thức chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình để trực tiếp quản lý dự án** đề nghị chi phí quản lý dự án xác định theo định mức ban hành tại bảng số 01 kèm theo Thông tư này và điều chỉnh với hệ số $k = 1,0$ (Lý do: Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực là đơn vị sự nghiệp tự chủ 100%).

+ Tại Phụ lục 2, mục VI. Hướng dẫn áp dụng định mức chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, đề nghị bổ sung nội dung quy định rõ việc áp dụng định mức này cho trường hợp **Chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn thực hiện** công việc lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu. Trong trường hợp Chủ đầu tư tự thực hiện thì áp dụng định mức chi phí theo quy định của Luật đấu thầu và các Nghị định hướng dẫn.

- Đối với Thông tư hướng dẫn việc xác định và quản lý chỉ số giá xây dựng:

Tại Khoản 3, Điều 10 có quy định: "3. Đối với các công trình hoặc loại vật liệu, nhân công, máy thi công xây dựng chưa có trong danh mục chỉ số giá xây dựng do Bộ Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành thì chủ đầu tư căn cứ phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng do Bộ Xây dựng hướng dẫn

để tổ chức xác định các chỉ số giá xây dựng và quyết định việc áp dụng cho công trình sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng đối với công trình xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên, hoặc với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh”.

Tuy nhiên, tại Điều 12 có ghi “Hồ sơ, tài liệu trình cơ quan quản lý nhà nước để thỏa thuận thống nhất chỉ số giá xây dựng”.

Như vậy, cơ quan thỏa thuận về chỉ số giá xây dựng khác với cơ quan tiếp nhận “Hồ sơ thỏa thuận chỉ số giá xây dựng”. Đề nghị quy định rõ trong Điều 12, **cơ quan trực tiếp thẩm định** “Hồ sơ thỏa thuận chỉ số giá xây dựng” là cơ quan chuyên môn về xây dựng (trong trường hợp trực thuộc UBND tỉnh là **Sở Xây dựng**), chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và tham mưu cho UBND tỉnh thỏa thuận thống nhất chỉ số giá xây dựng do Chủ đầu tư trình.

- Đối với thông tư ban hành định mức dự toán xây dựng công trình:

Phần định mức dự toán xây dựng công trình phần xây dựng đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, điều chỉnh một số nội dung Chương XII như sau:

+ Phần thuyết minh và áp dụng: *“.... các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo, sử dụng vào việc xác định chi phí vận chuyển đối với các loại vật liệu và cấu kiện xây dựng đến hiện trường công trình trong xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”*; đề nghị quy định chi tiết các trường hợp áp dụng định mức cước vận chuyển nhằm tạo thuận lợi cho Chủ đầu tư khi tính toán chi phí vận chuyển vật tư, vật liệu trong dự toán xây dựng. (lý do: *Phần định mức xây dựng có quy định định mức vận chuyển đối với các loại vật liệu <60km, ô tô vận chuyển từ 7 tấn đến 22 tấn, nhưng trong thực tế cự ly cước vận tải hàng hóa có thể >60km, ô tô vận chuyển <7 tấn; mặt khác UBND các tỉnh cũng có ban hành cước vận tải hàng hóa bằng phương tiện ô tô, phương tiện thô sơ và sức người trên địa bàn tỉnh với cự ly vận chuyển >100km, và trọng tải xe >3 tấn*).

+ Đối với công tác vận chuyển vật liệu bằng ô tô tự đổ và ô tô vận tải thùng đối với cự ly vận chuyển <10km và cấp đường loại 1, 2 có sự bất cập so với giá cước vận chuyển hàng hóa trong thực tế tại thời điểm hiện tại. (Ví dụ cụ thể như sau: *Đối với cước vận chuyển ô tô 7 tấn với cự ly ≤1km, đường loại 1: 1m³ cước vận chuyển cát là (0.027/10)* 1.345.000 đ/ca*0.57=2.069 đồng/km.m³. Tuy nhiên, giá vận chuyển thực tế trên địa bàn tỉnh hiện tại khoảng 3.500 đồng/km.m³*).

Trên đây là một số ý kiến tham gia của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị, đề nghị Sở Xây dựng tổng hợp để có ý kiến gửi Bộ Xây Dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLCT.

GIÁM ĐỐC

Hồ Xuân Hòa

